

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

1.1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu

- **Tên gói thầu:** Gói thầu số 01: Dự toán mua sắm: Dự án hỗ trợ sản xuất lúa cánh đồng lớn thích ứng với biến đổi khí hậu theo hướng hữu cơ vụ Mùa và Đông Xuân năm 2025 - 2026 trên địa bàn xã An Biên.

- **Dự toán mua sắm:** Dự án hỗ trợ sản xuất lúa cánh đồng lớn thích ứng với biến đổi khí hậu theo hướng hữu cơ vụ Mùa và Đông Xuân năm 2025 - 2026 trên địa bàn xã An Biên.

- **Chủ đầu tư:** Phòng Kinh tế xã An Biên.

- **Hình thức lựa chọn nhà thầu:** Đấu thầu rộng rãi trong nước, qua mạng.

- **Phương thức lựa chọn nhà thầu:** Một giai đoạn một túi hồ sơ.

- **Loại hợp đồng:** Trọn gói.

- **Thời gian thực hiện hợp đồng:** 90 ngày.

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

Thông số kỹ thuật phải đáp ứng tối thiểu sau đây:

Stt	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn phải đáp ứng tối thiểu như sau:	Số lượng	ĐVT
1	Phân bón NPK – Vi lượng	– Phân bón NPK – Vi lượng - Thành phần: – Đạm tổng số (Nts): 12%; – Lân hữu hiệu (P2O5hh): 7%; – Kali hữu hiệu (K2Ohh): 8%; – Vitamin B1: 0,083%; – Axit amin: 0,075%; – NAA: 0,25%; – GA3: 0,083%; – Bo (B): 250 mg/l; – Sắt (Fe): 100 mg/l; – Kẽm (Zn): 100 mg/l; – Tỷ trọng: 1,2; – pHh2o: 5%; – Quy cách: 500ml/chai – Xuất xứ: Nhà thầu tự đề xuất	3.500	Chai
2	Phân bón hữu cơ	– Phân bón hữu cơ - Thành phần:	35.000	Kg

		– Chất hữu cơ: 38% – Đạm tổng số (Nts): 3,7%; – Lân hữu hiệu (P2O5hh): 2%; – Kali hữu hiệu (K2Ohh): 2%; – Axit humic (axit humic): 3,3%; – Canxi (Ca): 4,2%; – Magie (Mg): 1%; – Bo (B): 300 ppm; – Đồng (Cu): 100 ppm; – Kẽm (Zn): 200 ppm; – Vi sinh vật cố định nitơ: 1×10^5 CFU/g; – Vi sinh vật phân giải hợp chất photpho khó tan: 1×10^5 CFU/g; – Vi sinh vật phân giải xenlulo: 1×10^5 CFU/g; – Tỷ lệ C/N: 12; – pH_{H2O}: 6%; – Độ ẩm: 22% – Bao: 25kg – Xuất xứ: Nhà thầu tự đề xuất.		
3	Phân bón sinh học	– Phân bón sinh học - Thành phần: – Axit humic (C): 38%; – Axit fulvic (C): 1%; – Kali hữu hiệu (K2Ohh): 5%; – Độ ẩm: 30%; – pH_{H2O}: 5; – Quy cách: 1kg/gói – Xuất xứ: Nhà thầu tự đề xuất.	4.200	Gói/kg

1.3. Các yêu cầu khác

- Chi phí hàng hoá bao gồm: chi phí vận chuyển, chi phí khác để hoàn thiện gói thầu.

Mục 2. Bản vẽ: Không có bản vẽ.

E-HSMT này gồm có các bản vẽ trong danh mục sau đây [trường hợp không có bản vẽ kèm theo thì phải ghi rõ “Không có bản vẽ”]:

Danh mục bản vẽ		
Bản vẽ số	Tên bản vẽ	Mục đích sử dụng

Trường hợp có bản vẽ thì phải đính kèm theo bản vẽ.

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm: Không.

Các kiểm tra và thử nghiệm cần tiến hành gồm có: ____ *[ghi danh sách các kiểm tra và thử nghiệm]*.